TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14 /2019/HS-ST
Ngày 24 /4/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hạnh.

Bà Võ Thị Hồng Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Văn O**; sinh ngày 19/10/1989; giới tính: Nam.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã X, huyện T, tỉnh N; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lữ Văn D và bà Lô Thị M; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Lang Thị Th; con: Có 01 người con sinh năm 2010; tiền án: Ngày 26/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N xử phạt 03 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2018; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2019 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế K - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 19/02/2019, Lữ Văn O cầm 01 gói Potylen màu xanh bên trong có chứa 14 viên nén màu hồng và 01 cục màu trắng đi bộ đến khu vực khe suối ở bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh N để sử dụng. Trong lúc O đang chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kiểm tra

phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của O 01 gói Potylen màu xanh bên trong có 14 viên nén màu hồng (nghi Methamphetamine) và 01 cục nén màu trắng (nghi Heroine). Lực lượng công an đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa O cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Con Cuông để làm rõ sự việc.

Cùng ngày 19/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại. Sau khi tiến hành đã xác định được khối lượng 14 viên nén màu hồng là 1,50 gam, cục chất nén màu trắng có khối lượng 1,55gam. Để có cơ sở kết luận và phục vụ công tác điều tra Hội đồng đã lấy 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2 gam và 0,3 gam chất nén màu trắng gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 377/KL-PC54(MT) ngày 21/02/2019 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Lữ Văn O gửi tới giám định là ma túy Heroine có khối lượng: 1,55gam; Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Lữ Văn O gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng: 1,50gam.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 bao Potylen màu trắng bên trong có chứa 1,55gam Heroine và 14 viên nén màu hồng Methamphetamine có khối lượng 1,50gam; một phong bì thư đã mở niêm phong; 01 mảnh bao Potylen màu xanh. Hiện các vật chứng đã niêm phong theo quy định và được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Cáo trạng số 14/VKS - HS ngày 12/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lữ Văn O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được lên án, tuy nhiên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Lữ Văn O mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS 2015 tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 19/02/2019, tại bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh N Lữ Văn O đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,55 gam Heroine và 1,50g Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý và còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt thật nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Trong quá trình điều tra Lữ Văn O khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là O mua của một người đàn ông không quen biết ở đỉnh dốc P, xã B, huyện C, tỉnh N. Hiện tại cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Thu giữ tại Lữ Văn O 1,55 gam Heroine và 1,50gam Methamphetamine, đã lấy 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2 gam và 0,3

gam chất nén màu trắng gửi đi giám định. Số vật chứng còn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lữ Văn O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lữ Văn O 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/02/2019.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS 2015 tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc phong bì bưu điện bên trong có 01 bao potylen màu trắng chứa 1,25 gam Hêrôin và12 viên hồng phiến có khối lượng 1,25 gam, 01 mảnh bao potylen màu xanh,01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong. Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 14/3/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lữ Văn O phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lữ Thị Dung